

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 14/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Láo Tả

Ông Vũ Minh Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Là thư ký Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Việt Xô - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 2 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Nguyễn Đức T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/12/1971, tại thị xã S, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Đức Thắng (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Soạn (Đã chết). Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 39/HSST ngày 11/4/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Bản án số 02/2008/HSST ngày 22/4/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sa Pa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành xong, đã được xóa án tích; Bị cáo có 02 tiền sự: Quyết định số 326/UBND-QĐ ngày 18/8/2006 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa đưa đi cai nghiện tập trung thời hạn 12 tháng; Quyết định số 592/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa đưa đi cai nghiện tập trung thời hạn 18 tháng, bị cáo chấp hành xong, đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã S. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Nguyễn Đức Bình; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/8/1978, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 5, phường Hàm

Rông, thị xã S, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Đình Lâm (Đã chết) và con bà Phùng Thị Ngọc (Sinh năm 1952); Vợ là Phạm Thúy Loan (Sinh năm 1981) Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã S) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 36/2009/HSST ngày 15/12/2009. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa tiền án. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã S. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Việt Hùng; Sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 03, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt
- Chị Phạm Thúy Loan; Sinh năm 1981. Tổ 05, phường Hàm Rồng, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt
- Chị Nguyễn Thị Thúy; Sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 03, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 25/9/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an thị xã S phối hợp với Công an phường Sa Pa, thị xã S làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ 5, phường Hàm Rồng, thị xã S phát hiện Nguyễn Đức Bình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha BKS 24 B2 - 66365 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành đưa Nguyễn Đức Bình về trụ sở Công an thị xã S để làm việc. Tại đây, tổ công tác đã mời ông Lâm Minh Phong (Sinh năm 1967, trú tại tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S) là người chứng kiến việc kiểm tra đối với Nguyễn Đức Bình. Nguyễn Đức Bình đã tự nguyện lấy từ túi quần phía trước, bên trái đang mặc trên người ra 01 (một) gói nilon là vỏ đựng xilanh, bên trong gói nilon chứa 03 gói giấy có chữ, bên trong mỗi gói giấy có chứa chất bột khô vón cục, màu trắng và khai nhận là Heroine mua của Nguyễn Đức T (Sinh năm 1971, trú tại: Tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai) với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen, BKS: 24B2-663.65. Xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO

A38, màu xanh, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel lần lượt là 0972.214.799 và 0965.157.701. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức T tại Tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S phát hiện, thu giữ 1,759 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng nghi là Heroine và 21,674 gam chất dẻo màu nâu đen nghi là nhựa thuốc phiện. Tài khai là ma túy Heroine và nhựa thuốc phiện, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Đức T: 01 (một) hộp hình trụ màu đen, bên trong có các mảnh giấy báo được cắt sẵn; 02 (hai) cân điện tử đã qua sử dụng; 06 (sáu) con dao tem đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, số Imei: 354868100201526 đã qua sử dụng; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Outlander màu trắng, BKS: 24A-167.79 đã qua sử dụng; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 12.850.000đ

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình khai nhận: Ngày 21/9/2024 Nguyễn Đức T gọi điện thoại vào số 0355139501 cho một người phụ nữ dân tộc Mông tên Mai (Tài không biết rõ thông tin, lý lịch cụ thể) để hỏi mua 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền ma túy Heroine. Quá trình mua bán Tài không mua bán trực tiếp với Mai, mà để tiền mua ma túy ở một chỗ đã được chỉ định, Mai đến lấy tiền và để lại ma túy rồi gọi điện cho Tài đến nhận ma túy. Đối với số nhựa thuốc phiện, Nguyễn Đức T mua từ lâu, không nhớ mua từ ai với số tiền bao nhiêu. Mục đích mua 02 loại ma túy trên để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/9/2024 Nguyễn Đức Bình gọi điện thoại cho Nguyễn Đức T, hỏi mua 03 (ba) gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Quá trình bắt giữ bị cáo Nguyễn Đức T thừa nhận ngoài bán ma túy cho Nguyễn Đức Bình bị cáo còn bán cho cả Nguyễn Việt Hùng.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 387/KL-GĐMT ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,363 (không phải ba trăm sáu mươi ba) gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức Bình gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số 388/KL-GĐMT ngày 01/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,759 (một phẩy bảy trăm năm mươi chín) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định thu giữ của Nguyễn Đức T là ma túy Heroine; 15,483 (mười lăm phẩy bốn trăm tám mươi ba) gam chất dẻo màu nâu đen gửi giám định là chất ma túy loại nhựa thuốc phiện; 6,191 gam chất dẻo màu nâu đen gửi giám định không tìm thấy chất ma túy trong mẫu

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Đức Bình về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Nguyễn Đức Bình về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Bình từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) niêm phong vật chứng bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Chang Siu Sùng, Lương Mạnh Hùng, Nguyễn Đức Bình, Nguyễn Đức T và 02 (hai) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức Bình tại tổ 5, phường Hàm Rồng, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 25/9/2024” và 01 (một) niêm phong vật chứng bằng bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Chang Siu Sùng, Lương Mạnh Hùng, Nguyễn Đức T và 03 (ba) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Đức T tại tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 26/9/2024”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000 đồng tiền bán ma túy cho Nguyễn Đức Bình và Nguyễn Việt Hùng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38, màu xanh, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel lần lượt là 0972.214.799 và 0965.157.701. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng của Nguyễn Đức Bình và

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, số Imei: 354868100201526. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng của Nguyễn Đức T.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp hình trụ màu đen, bên trong có các mảnh giấy báo được cắt sẵn. 02 (hai) cân điện tử; 06 (sáu) con dao tem đã qua sử dụng; Trả lại số tiền 11.550.000 đồng (Mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Công an thị xã S tại Kho bạc nhà nước thị xã S cho chị Nguyễn Thị Thúy; Sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 03, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác định các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình không có tài sản riêng do đó không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức Bình nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đức Bình và Nguyễn Đức T. Các bị cáo khai nhận:

Ngày 21/9/2024 Nguyễn Đức T gọi điện thoại vào số 0355139501 cho một người phụ nữ dân tộc Mông tên Mai (Tài không biết rõ thông tin, lý lịch cụ thể) để hỏi mua 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) tiền ma túy Heroine. Quá trình mua bán Tài không mua bán trực tiếp với Mai, mà để tiền mua ma túy ở một chỗ đã được chỉ định, Mai đến lấy tiền và để lại ma túy rồi gọi điện cho Tài đến nhận ma túy. Đối với số nhựa thuốc

phiện thu giữ tại nhà của Nguyễn Đức T mua từ lâu, không nhớ mua từ ai với số tiền bao nhiêu. Nguyễn Đức T mục đích mua 02 loại ma túy trên để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 25/9/2024 Nguyễn Đức Bình gọi điện thoại cho Nguyễn Đức T, hỏi mua 03 (ba) gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mục đích sử dụng cho bản thân.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng, hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, tỷ lệ phần trăm Nguyễn Đức T đã bán trái phép 0,363 gam ma túy Heroine cho bị cáo Nguyễn Đức Bình để sử dụng và Tàng trữ trái phép 1,759 gam ma túy Heroine bị cáo mua bán trái phép, So với mức tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 42,44%; Xác định tỷ lệ phần trăm nhựa thuốc phiện 15,483 (mười lăm phẩy bốn trăm tám mươi ba) gam bị cáo Nguyễn Đức T mua bán trái phép so với mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là 3,03%. Bị cáo Nguyễn Đức T thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Đức Bình và Nguyễn Việt Hùng do đó, hành vi của Nguyễn Đức T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Với hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Bình mua của Nguyễn Đức T 0,363 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có tiền tiêu sài cho bản thân và ma túy để sử dụng bị cáo Nguyễn Đức T cố ý thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Đức Bình để có ma túy để sử dụng mua ma túy của bị cáo Tài nên bị cáo Bình phải chịu hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã S, vì vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Đức T có nhân thân xấu: Bản án số 39/HSST ngày 11/4/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Bản án số 02/2008/HSST ngày 22/4/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sa

Pa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành xong, đã được xóa án tích; Bị cáo có 02 tiền sự, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa tiền sự Quyết định số 326/UBND-QĐ ngày 18/8/2006 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa đưa đi cai nghiện tập trung thời hạn 12 tháng; Quyết định số 592/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Sa Pa đưa đi cai nghiện tập trung thời hạn 18 tháng. Bị cáo Nguyễn Đức Bình có nhân thân xấu: Ngày 15/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã S) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 36/2009/HSST ngày 15/12/2009. Bị cáo chấp hành xong hình phạt, đã được xóa tiền án

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Đức T có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Thắng được Nhà nước tặng thưởng “Huy chương chiến thắng hạng Nhất”. Bị cáo Nguyễn Đức Bình có bố đẻ là ông Nguyễn Đình Lâm được Nhà nước tặng thưởng “Huân chương kháng chiến hạng Ba” và được Ủy ban hành chính tỉnh Lào Cai tặng bằng khen vì đã có thành tích hai mươi lăm năm xây dựng tỉnh Lào Cai, bị cáo có mẹ là bà Phùng Thị Ngọc được Ban chấp hành liên đoàn lao động tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen vì có thành tích đạt giải Nhì trong phong trào thi đua lao động giỏi, lập thành tích chào mừng đại hội VII Công đoàn Việt Nam năm 1993 ; Ngoài ra bị cáo Nguyễn Đức T đã chủ động khai báo việc bán ma túy cho Nguyễn Việt Hùng 02 lần. Đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thể hiện chính sách khoan hồng của Pháp Luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với vật chứng 01 (một) bì thư niêm phong vật chứng bằng in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Chang Siu Sùng, Lương Mạnh Hùng, Nguyễn Đức Bình, Nguyễn Đức T và 02 (hai) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức Bình tại tổ 5, phường Hàm Rồng, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 25/9/2024” và 01 (một) bì thư niêm phong vật chứng bằng in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được

dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Chang Siu Sùng, Lương Mạnh Hùng, Nguyễn Đức T và 03 (ba) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Đức T tại tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 26/9/2024”. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) hộp hình trụ màu đen, bên trong có các mảnh giấy báo được cắt sẵn. 02 (hai) cân điện tử; 06 (sáu) con dao tem đã qua sử dụng, đây là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38, màu xanh, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel lần lượt là 0972.214.799 và 0965.157.701. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, số Imei: 354868100201526. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.300.000 đồng tiền Tài khai bán ma túy cho Bình và Hùng. Đây là tiền phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với số tiền 11.550.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Công an thị xã S tại Kho bạc nhà nước thị xã S, tại cơ quan điều tra bị cáo Tài khai nhận là tiền không liên quan đến việc phạm tội, tiền thu cho thuê nhà trọ của anh trai và chị dâu, tại phiên tòa Chị Nguyễn Thị Thúy là chị dâu của bị cáo đề nghị nhận lại số tiền trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình không có tài sản riêng không áp dụng hình phạt bổ sung;

[6] Đối các vấn đề khác:

- Đối với mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát mức hình phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 8 năm đến 9 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy số lượng ma túy bị cáo Nguyễn Đức T bán cho Bình 0,363 gam ma túy Heroine và tàng trữ trái phép 1,759 gam ma túy Heroine bị cáo phép so với mức tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 42,44%; Tỷ lệ phần trăm nhựa thuốc phiện 15,483 (mười lăm phẩy bốn trăm tám mươi ba) gam bị cáo Nguyễn Đức T mua bán trái phép so với mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là 3,03%. Quá trình điều tra bị cáo

Nguyễn Đức T tự nguyện khai nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Việt Hùng, vì vậy mức đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát nặng hơn so với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS: 24B2-663.65, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của chị Phạm Thuý Loan (Sinh năm 1981, trú tại: Tổ 5, phường Hàm Rồng, thị xã S, tỉnh Lào Cai) là vợ của bị cáo Nguyễn Đức Bình, bản thân chị Loan không biết Bình sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 12/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Outlander màu trắng, BKS: 24A-167.79, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên được đăng ký mang tên Nguyễn Đức T nhưng người quản lý tài sản, chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thuý (sinh năm 1980, trú tại: Tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai) là chị dâu của bị cáo Nguyễn Đức T. Bản thân chị Nguyễn Thị Thuý là người mua, hiện nay vẫn chỉ trả tiền gốc và lãi thế chấp vay ngân hàng. Ngày 16/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã ra quyết định trả lại cho chị Thuý là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với người phụ nữ tên Mai ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Đức T ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác minh, làm rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng để làm căn cứ giải quyết, nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Việt Hùng 02 lần mua ma túy của bị cáo Nguyễn Đức T vào ngày 25,26/9/2024 và đã sử dụng hết. Do vậy không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Việt Hùng, Công an thị xã S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của bộ Luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/9/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của bộ Luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Bình phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Bình 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/9/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong vật chứng bằng in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Chang Siu Sùng, Lương Mạnh Hùng, Nguyễn Đức Bình, Nguyễn Đức T và 02 (hai) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Đức Bình tại tổ 5, phường Hàm Rồng, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 25/9/2024” và 01 (một) bì thư niêm phong vật chứng bằng in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín. Trên một mặt tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Chang Siu Sùng, Lương Mạnh Hùng, Nguyễn Đức T và 03 (ba) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Đức T tại tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 26/9/2024”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp hình trụ màu đen, bên trong có các mảnh giấy báo được cắt sẵn. 02 (hai) cân điện tử; 06 (sáu) con dao tem đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, số Imei: 354868100201526 của Nguyễn Đức T. Điện thoại cũ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38, màu xanh, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel lần lượt là 0972.214.799 và 0965.157.701. Điện thoại cũ, đã qua sử dụng của Nguyễn Đức Bình; Số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Công an thị xã S tại Kho bạc nhà nước thị xã S theo ủy nhiệm chi ngày 06/01/2025.

Trả lại 11.550.000 đồng (Mười một triệu năm trăm lăm mươi nghìn đồng) Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được gửi vào tài khoản của Công an thị xã S cho chị Nguyễn Thị Thúy. Sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 03, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai theo ủy nhiệm chi ngày 06/01/2025.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2025)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức T và Nguyễn Đức Bình mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Đức Bình và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thúy Loan, chị Nguyễn Thị Thúy có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Việt Hùng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND thị xã S (1);
- Công an thị xã S(2);
- Phòng PV06, PV10 Công an tỉnh Lào Cai; Bị cáo (2); - Người liên quan(3)
- THA DS thị xã S(1); HS THA HS (1); Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Kim Dung